

Số: 12/2021/QĐST-DS

TP. Sóc Trăng, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 236/2020/TLST-DS ngày 24-11-2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng A**; Địa chỉ: Số 02 Đường L, Quận B, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàn Q**, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty M; Địa chỉ: Số 165 đường Q, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công ty C; Địa chỉ: Số 02 Lô KTM - 06 đường số 6, Khu D, đường M, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàn Q thừa nhận còn nợ của Ngân hàng A tính đến ngày 08-3-2021 tiền gốc và lãi tổng cộng là 4.660.160.053 đồng, trong đó: tiền gốc là 1.913.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.727.836 đồng, tiền lãi quá hạn là 496.432.217 đồng.

Vào ngày 15-6-2021, ông Nguyễn Hoàn Q đồng ý thanh toán cho Ngân hàng A số tiền gốc là 1.913.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.727.836 đồng, tiền lãi quá hạn là 496.432.217 đồng, tổng cộng là 4.660.160.053 đồng.

Kể từ ngày 09-3-2021, ông Nguyễn Hoàn Q còn phải tiếp tục chịu khoản

tiền lãi theo mức lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Q phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

Khi đến hạn thanh toán nợ theo thoả thuận, nếu ông Nguyễn Hoàn Q không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ thì Công ty M và Công ty C đồng ý cho Ngân hàng A có quyền xử lý hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bằng tài sản của bên thứ ba số 2798/HĐTC ngày 26-10-2011 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bằng tài sản của bên thứ ba số 47/HĐSĐBS ngày 03-6-2019 mà Công ty M đã ký với Ngân hàng A là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với phần đất diện tích là 72,2m², thửa đất số 433, tờ bản đồ số 03, trên đất có tài sản gắn liền là nhà ở diện tích xây dựng là 60m², diện tích sàn là 354,6m², tọa lạc tại Khu phố chợ Nguyễn Huệ Số MC03 đường Đồng Khởi, Khóm 1, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở số CN 635198 (trước đây là số AN 482567 cấp ngày 22-9-2008) do UBND tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 09-11-2018 cho Công ty M.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 56.330.080 đồng, Công ty M chịu toàn bộ. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.229.000 đồng theo biên lai thu số 0004788 ngày 09-11-2020 của Chi cục Thi hành Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 550.000 đồng, Công ty M chịu toàn bộ. Do Ngân hàng A đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 550.000 đồng nên Công ty M phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng A số tiền là 550.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Văn Như

